

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18 /2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/4/2022.

Về việc: *Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Hữu**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Xuân** - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2022/TLST- HNGĐ ngày 08/3/2022, về việc: *Ly hôn*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-ST ngày 06/4/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Lê Thị H**, sinh 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: Thôn L, M, Sóc Sơn, Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn T**, sinh 1987; Nơi cư trú: Thôn Đồ, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H trình bày:

Tôi kết hôn với anh T trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Qu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội vào ngày 17/12/2014. Trước khi kết hôn hai vợ chồng có thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau, được sự đồng ý của cả hai bên gia đình, anh chị đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, anh chị ra ở riêng tại thôn Đ, xã Q, huyện Sóc Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nguyên nhân là do anh T là người ham chơi, không tu chí làm ăn,

phá tán tài sản gia đình. Tôi có nói chuyện với anh Th nhưng không thay đổi được bản thân. Đến đầu năm 2016 tôi chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại thôn L, M, Sóc Sơn, Hà Nội sinh sống cho đến nay. Cũng từ năm 2016 cho đến nay anh T đi chấp hành án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Trại giam S. Do sức khỏe yếu và không còn tình cảm nên tôi không vào thăm anh T tại Trại giam S. Đến nay tình cảm không còn, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 18/9/2015. Hiện tại cháu rất khỏe mạnh và ở cùng với tôi. Sau khi ly hôn tôi xin nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Th trình bày:

Tôi kết hôn với chị H trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội vào ngày 17/12/2014. Sau khi kết hôn, anh chị ra ở riêng tại thôn Đ, xã Q, huyện Sóc Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng từ khi kết hôn đến năm 2016 bình thường. Từ năm 2016 cho đến nay, tôi đi chấp hành án 14 năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Trại giam S. Thời gian đầu chị H còn đến thăm tôi, khoảng 02 năm trở lại đây không đến thăm tôi nữa. Nay chị H xin ly hôn, tôi đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 18/9/2015. Hiện tại cháu đang ở với mẹ. Ly hôn tôi đồng ý giao con cho chị H nuôi, không yêu cầu tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và tự nguyện chịu cả án phí. Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị tòa án xem xét như sau:

1. Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 18/9/2015 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh T có hộ khẩu thường trú tại Đ, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hiện tại, anh T đang chấp hành án 14 năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Trại giam S. Cho nên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Anh T và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội vào ngày 17/12/2014 nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau. Từ năm 2016 cho đến nay, anh T đi chấp hành án 14 năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Trại giam S. Nay chị H xin ly hôn, anh T cũng đồng ý ly hôn nên tòa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[3]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 18/9/2015. Hiện tại cháu đang ở với mẹ là chị H, anh T cũng đồng ý giao con cho chị Huế nuôi là phù hợp nên tòa công nhận. Anh T đang chấp hành án không có điều kiện cấp dưỡng nuôi con và chị H không có yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét đặt ra giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên tòa: Phù hợp với quy định của pháp luật và kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 18/9/2015 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền và nghĩa vụ được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0004770 ngày 04/3/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền bản án kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN NGỌC HÒA